

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH
Số: 5298 /CT-KKKTT

V/v: hướng dẫn thực hiện quản lý và xác định người nộp thuế bô địa chỉ kinh doanh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 08 năm 2010

Kính gửi: - Các phòng Kiểm tra thuộc Cục
- Các Chi cục Thuế Quận, Huyện

Căn cứ Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-TCT ngày 22/4/2009 của Tổng Cục Thuế về việc ban hành Quy trình quản lý khai thuế, nộp thuế và kê toán thuế.

Căn cứ Quyết định số 443/QĐ-TCT ngày 29/4/2009 của Tổng Cục Thuế về việc ban hành Quy trình quản lý đăng ký thuế.

Cục Thuế hướng dẫn thực hiện thống nhất trong toàn Cục trình tự, thủ tục xác định, thông báo doanh nghiệp bô địa chỉ kinh doanh như sau:

1. Đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh, cá nhân ngừng kê khai và nộp thuế nhưng không khai báo với cơ quan thuế

Trường hợp quá thời hạn nộp tờ khai và nộp thuế, sau 3 lần bộ phận KK-KTT gửi Thông báo Yêu cầu nộp hồ sơ khai thuế (mẫu số 19/QTR-KK&KTT), nhắc nhở NNT phải kê khai và nộp thuế đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh (thời gian giữa 2 lần gửi thông báo là 5 ngày làm việc). Trong thời hạn 3 ngày kể từ ngày thông báo đôn đốc được chuyển bằng đường bưu điện bị trả lại hoặc từ ngày cơ quan thuế trực tiếp chuyển thông báo đến doanh nghiệp nhưng không có người nhận; hoặc trường hợp cá nhân quá 3 tháng không nộp tờ khai và nộp thuế, bộ phận KK-KTT lập phiếu đề nghị xử lý (mẫu số 06/QTr-ĐKT) chuyển bộ phận kiểm tra để xác minh sự tồn tại của NNT.

2. Trường hợp NNT vẫn thực hiện kê khai nộp thuế nhưng thực tế không kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký:

Trong quá trình kiểm tra, rà soát địa bàn, nếu phát hiện người nộp thuế không kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký với cơ quan thuế hoặc trường hợp các văn bản giao dịch của cơ quan thuế gửi người nộp thuế qua đường bưu điện bị trả lại nhiều lần, các bộ phận chức năng lập phiếu đề nghị xử lý (mẫu số 06/QTr-ĐKT) chuyển bộ phận kiểm tra để xác minh sự tồn tại của người nộp thuế.

3. Trường hợp NNT nộp hồ sơ đề nghị cấp mới MST nhưng sau đó không đến nhận giấy chứng nhận đăng ký thuế (đối với hộ cá thể):

- Bộ phận TTHT/hành chính văn thư liên lạc với NNT đến nhận giấy chứng nhận đăng ký thuế, nếu quá 5 ngày làm việc NNT không đến nhận hoặc không liên lạc

được với NNT kể từ khi phát hành giấy chứng nhận đăng ký thuế, bộ phận TTHT/hành chính văn thư gửi lại kết quả đăng ký thuế cho bộ phận đăng ký thuế.

- Bộ phận đăng ký thuế sau 2 lần gửi Thông báo nhắc nhở NNT đến nhận kết quả đăng ký thuế (thời gian giữa 2 lần gửi thông báo là 5 ngày làm việc), nếu không có phản hồi từ phía NNT, bộ phận đăng ký thuế lập phiếu đề nghị xử lý (mẫu số 06/QTr-ĐKT) chuyển đến bộ phận được phân công kiểm tra để xác minh sự tồn tại của NNT.

4. Rà soát, đôn đốc NNT thực hiện đăng ký thuế mới và khai bổ sung thông tin đăng ký thuế

Trong quá trình thực hiện các chức năng quản lý thuế như tuyên truyền hỗ trợ, kê khai và kê toán thuế, quản lý thu nợ, thanh tra kiểm tra... nếu phát hiện NNT có tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng chưa thực hiện đăng ký thuế; thay đổi thông tin đăng ký thuế nhưng chưa nộp cho cơ quan thuế hồ sơ thay đổi thông tin... Các bộ phận chức năng có trách nhiệm lập phiếu đề nghị xử lý (mẫu số 06/QTr-ĐKT) chuyển bộ phận đăng ký thuế để thông báo đôn đốc NNT nộp hồ sơ đăng ký thuế mới hoặc khai bổ sung thông tin đăng ký thuế (Theo mẫu ban hành kèm theo Quy trình Tuyên truyền và hỗ trợ NNT của Tổng cục Thuế). Trường hợp sau 3 lần gửi thông báo (thời gian giữa 2 lần gửi thông báo là 5 ngày làm việc) nếu không có phản hồi từ NNT, bộ phận đăng ký thuế lập Phiếu đề nghị chuyển bộ phận kiểm tra thuế để thực hiện kiểm tra, xử lý theo quy định.

5. Các bước thực hiện xác minh sự tồn tại của người nộp thuế tại bộ phận kiểm tra:

Bộ phận kiểm tra trong 10 ngày kể từ ngày nhận được Phiếu đề nghị xử lý phải thực hiện các bước sau:

a. Kiểm tra các thông tin tại Cơ quan Thuế nhằm xác định NNT có khai báo với Cơ quan Thuế về việc di chuyển địa chỉ (trụ sở) kinh doanh hay nghỉ kinh doanh không: Nếu NNT đã khai báo chuyển địa điểm kinh doanh phải gửi kết quả lại cho bộ phận KK-KTT để phát hành thông báo đôn đốc theo địa chỉ mới.

b. Kiểm tra xác minh tại địa chỉ NNT đăng ký với cơ quan thuế (trường hợp NNT không có khai báo nghỉ kinh doanh hoặc chuyển địa điểm kinh doanh):

- Trường hợp NNT không còn kinh doanh nhưng vẫn cư trú trên địa bàn, bộ phận kiểm tra lập biên bản làm việc, yêu cầu NNT làm thủ tục chấm dứt hiệu lực MST/MSDN theo quy định.

- Trường hợp NNT không còn hoạt động kinh doanh tại trụ sở đăng ký kinh doanh, hoặc cá nhân đã chết, mất tích, hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, bộ phận kiểm tra liên hệ và phối hợp với chính quyền phường, xã sở tại để lập biên bản (mẫu số 01) để xác nhận thực tế; ghi nhận kết quả xử lý mẫu 06/QTr-ĐKT, liên hệ phối hợp với bộ phận QLAC để xác định số hóa đơn chưa sử dụng. Dự thảo và trình lãnh đạo Cục/Chi cục ký Công văn thông báo NNT không còn tồn tại, số hóa đơn không còn giá trị sử dụng (mẫu số 02); đồng thời thông báo cho các bộ phận đăng ký

thuế, QLAC, QLTN và bộ phận TTHT về tình trạng không còn tồn tại của NNT để thực hiện:

+ Bộ phận đăng ký thuế cập nhật trạng thái NNT ngừng hoạt động vào Hệ thống đăng ký thuế và cập nhật vào hệ thống Thông tin người nộp thuế của Cục Thuế.

+ Bộ phận TTHT cấp Cục/Chi cục thông báo công khai ngay tình trạng không tồn tại của NNT tại trụ sở của cơ quan thuế.

+ Bộ phận QLAC thực hiện theo dõi số hóa đơn chưa sử dụng hết của các doanh nghiệp không còn tồn tại.

+ Bộ phận QLTN theo dõi và phân loại các trường hợp doanh nghiệp không tồn tại nhưng còn nợ thuế theo quy trình quản lý và cưỡng chế nợ.

+ Bộ phận kiểm tra thuế có trách nhiệm thực hiện các công việc tiếp theo theo quy định về quản lý NNT bỏ trốn, mất tích của ngành.

6. Một số lưu ý khi thực hiện:

- Việc phát hành thông báo NTT bỏ địa chỉ kinh doanh phải được thực hiện trên ứng dụng Hệ thống thông tin người nộp thuế của Cục Thuế, đồng thời cập nhật ngay vào hệ thống đăng ký thuế của ngành theo quy định.

- Các đơn vị phải tổ chức, quản lý chặt chẽ việc cập nhật thông tin về người nộp thuế bỏ địa chỉ kinh doanh, đảm bảo kịp thời chính xác tình trạng hoạt động của NTT.

- Định kỳ hàng quý, Cục Thuế và Chi cục Thuế tổ chức kiểm tra việc thực hiện quản lý đối với công tác này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị cần phản hồi về Phòng Kế Khai Kế toán thuế để nghiên cứu, đề xuất hướng dẫn thống nhất chung trong toàn Cục.

Nơi nhận:

- Như trên.

- Lưu. (Hết)

75262

KT. CỤC TRƯỞNG

PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Ngọc Tâm

<TÊN CƠ QUAN THUẾ>
<PHÒNG/ĐỘI KK&KTT>

PHIẾU ĐỀ NGHỊ XỬ LÝ

V/v:.....

Kính gửi: *Tên phòng*

Căn cứ các quy định tại Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

Kính đề nghị: *Tên phòng* thực hiện *nội dung công việc*.

Lý do:

Thời hạn trả lời: *số ngày* làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị này.

Xin trân trọng cảm ơn và rất mong nhận được sự phối hợp./.

....., ngày ... tháng.... năm ...

<PHỤ TRÁCH PHÒNG>
(Ký, ghi rõ họ tên)

Kết quả xử lý:

.....
.....
.....
.....

....., ngày ... tháng... năm ...

<PHỤ TRÁCH PHÒNG>
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 200.....

**BIÊN BẢN XÁC MINH CƠ SỞ KINH DOANH
TẠI ĐỊA CHỈ KINH DOANH ĐĂNG KÝ VỚI CƠ QUAN THUẾ.**

Vào giờ....., ngày tháng năm

Thành phần gồm:

+ Đại diện chính quyền (nêu cụ thể tên và chức vụ cán bộ tham gia):

- Ông (bà):

- Ông (bà):

+ Đại diện cơ quan thuế (nêu cụ thể tên và chức vụ cán bộ tham gia):

- Ông (bà):

- Ông (bà):

Lập Biên bản xác minh về cơ sở kinh doanh như sau:

+ Tên CSKD; Mã số thuế:

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số , cấp ngày tháng năm , cơ quan cấp

+ Tên người đại diện hợp pháp của CSKD:

Chức vụ; CMTND số:; Cơ quan cấp:

+ Giấy chứng nhận đăng ký thuế cấp ngày tháng năm ; cơ quan cấp

+ Địa chỉ kinh doanh đăng ký với cơ quan thuế:

Tại thời điểm kiểm tra CSKD (nêu trên) tại địa chỉ CSKD đăng ký với cơ quan thuế (số nhà, đường phố, Phường, xã, thị trấn, tỉnh, thành phố.....).

Chúng tôi xác nhận như sau: (Ghi kết quả xác minh.....)

Đại diện cơ quan
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện cơ quan
(ký, ghi rõ họ tên)

CỤC THUẾ
(hoặc Chi Cục thuế)

(mẫu số 02)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số CT/TB-BKD
hoặc CCT/TB-BKD

....., ngày tháng năm 200...

THÔNG BÁO
CƠ SỞ KINH DOANH BỎ ĐỊA CHỈ KINH DOANH

Cục Thuế (hoặc Chi cục Thuế); thông báo:

+ Cơ sở kinh doanh (CSKD); Địa chỉ:

+ Mã số thuế; Đơn vị cấp:

+ Số Giấy chứng nhận ĐKKD:

+ Tên người đại diện pháp luật của CSKD:

Chức vụ:; CMTND số:; cơ quan cấp:

Ngày tháng năm đã không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ kinh doanh đã đăng ký với cơ quan thuế.

CSKD còn giữ các hóa đơn mua của Cơ quan thuế, cụ thể như sau:

Số	Loại/Mẫu hóa đơn	Ký hiệu	Từ số đến số	Số lượng	Ghi chú
1					
2					
...					

Những hóa đơn nêu trên tạm thời không có giá trị sử dụng.

+ Số thuế còn nợ ngân sách nhà nước đồng:

Trong đó: - Thuế GTGT đồng,

- Thuế TNDN đồng,

.....

Nơi nhận:

- Lưu .

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ
(hoặc Chi cục Trưởng Chi Cục Thuế)

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH
Số: /CT-KK-Đ1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200

Mẫu số:
19/OTr-KK&KTT

THÔNG BÁO
V/v Yêu cầu nộp hồ sơ khai thuế

Kính gửi:
mã số thuế:
Địa chỉ nhận thông báo của NNT:.....

Cơ quan thuế thông báo để người nộp thuế được biết: Tính đến ngày tháng năm, cơ quan thuế chưa nhận được các hồ sơ khai thuế của người nộp thuế, cụ thể như sau:

STT	Loại thuế	Số hiệu mẫu hồ sơ khai thuế	Kỳ tính thuế	Hạn nộp	số ngày quá hạn

Đề nghị người nộp thuế nộp ngay các hồ sơ khai thuế còn thiếu nói trên cho cơ quan thuế. Người nộp thuế phải chịu trách nhiệm và bị xử phạt vi phạm pháp luật về thuế theo các quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

Người nộp thuế cần biết thêm chi tiết, xin vui lòng liên hệ với cơ quan thuế theo địa chỉ:(cơ quan thuế).....

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Cơ quan thuế thông báo để người nộp thuế biết, thực hiện./.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ HOẶC TUQ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Noi nhận:

- Nhu trên.
- Tên các bộ phận có liên quan;
- Lưu: VT, KK&KTT